

Số: /2023/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2023

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành tài nguyên và môi trường

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành tài nguyên và môi trường.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành khoản 4 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 2 Điều 71, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, ngành tài nguyên và môi trường và các tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 2. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng theo thẩm quyền; đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; nhân rộng điển

hình tiên tiến; đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân và chịu trách nhiệm về việc đề nghị khen thưởng.

2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc khai báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng theo quy định.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng truyền thông, báo chí, xuất bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Bộ, ngành tài nguyên và môi trường về công tác thi đua, khen thưởng;

b) Thường xuyên đăng tải khẩu hiệu, nội dung thi đua; phổ biến, nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; tuyên truyền phản ánh kết quả đạt được của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến làm việc tại cơ quan, đơn vị khác, việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý cá nhân quyết định. Cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy,

quy chế của cơ quan, đơn vị và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian điều động, biệt phái.

5. Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp sau:

- a) Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm việc theo hợp đồng lao động dưới 06 tháng;
- b) Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng trở lên (trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này);
- c) Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 4. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Tài nguyên và Môi trường”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Tài nguyên và Môi trường” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Tài nguyên và Môi trường” là các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức, gồm:

- a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- b) Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thuộc các cụm, khối thi đua do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức theo quy định.

Điều 5. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là các tập thể, gồm:

- a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- b) Các đơn vị cấu thành của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

c) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh trực thuộc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

Điều 6. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là tập thể các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm:

- a) Tổng cục;
- b) Vụ, Cục, Thanh tra Bộ và các Văn phòng;
- c) Đơn vị sự nghiệp;
- d) Doanh nghiệp, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;
- đ) Tập thể cấp phòng và tương đương.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng hoặc truy tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ Tài nguyên và Môi trường phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo có liên quan đến các lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường;

d) Cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

đ) Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển của ngành tài nguyên và môi trường được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận.

3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do ngành tài nguyên và môi trường phát động;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo có liên quan đến các lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xét tặng; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển của ngành tài nguyên và môi trường được Bộ, ngành, tỉnh công nhận.

5. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội trong các phong trào thi đua hoặc các chương trình, hoạt động do ngành tài nguyên và môi trường phát động.

Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng cho cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động;

c) Lập được thành tích đột xuất trong lĩnh vực thuộc phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý.

2. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để tặng cho tập thể thuộc thẩm quyền quản lý đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lĩnh vực thuộc phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý.

Điều 9. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm 01 bộ hồ sơ khen thưởng theo quy định.

Chương III

KỶ NIỆM CHƯƠNG

“VÌ SỰ NGHIỆP TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG”

Điều 10. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường”

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường” là hình thức ghi nhận của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với các cá nhân đã và đang công tác trong và ngoài ngành tài nguyên và môi trường; các cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường” chỉ xét tặng một lần, không có hình thức truy tặng.

Điều 11. Đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường”

1. Cá nhân đã và đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong ngành tài nguyên và môi trường.

2. Cá nhân là người Việt Nam có đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

3. Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 12. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường”

1. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 11 của Thông tư này.

a) Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường không tính thâm niên công tác khi xét tặng Kỷ niệm chương.

b) Có thời gian công tác trong ngành tài nguyên và môi trường từ 20 năm trở lên đối với nam và 15 năm trở lên đối với nữ, có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trường hợp cá nhân có 03 năm công tác liên tục tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn phải có đủ từ 15 năm công tác trở lên đối với nam và 10 năm công tác trở lên đối với nữ.

Cá nhân công tác ở các ngành, lĩnh vực khác chuyển về công tác tại ngành tài nguyên và môi trường phải có thời gian công tác liên tục từ đủ 25 năm trở lên đối với nam và 20 năm trở lên đối với nữ, trong đó có thời gian công tác trong ngành tài nguyên và môi trường từ đủ 10 năm trở lên đối với nam và 7 năm trở lên đối với nữ.

c) Cá nhân đang giữ chức vụ lãnh đạo cấp Vụ thuộc Tổng cục thuộc Bộ và tương đương trở lên, lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải có thời gian giữ chức vụ từ 5 năm trở lên.

2. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 11 của Thông tư này.

a) Có thành tích nổi bật trong việc lãnh đạo, chỉ đạo góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường;

b) Có công lao, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường;

c) Có sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, có giá trị thực tiễn, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của ngành tài nguyên và môi trường;

d) Có giúp đỡ, ủng hộ về tài chính hoặc vật chất cho sự phát triển của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc một trong các lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

3. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 11 của Thông tư này.

Có thành tích xuất sắc trong việc củng cố quan hệ hợp tác quốc tế, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành tài nguyên và môi trường hoặc một trong các lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

Điều 13. Đối tượng chưa được xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cá nhân đang trong thời gian thi hành một trong các hình thức kỷ luật. Thời gian chịu hình thức kỷ luật không được tính vào thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

3. Cá nhân đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 21/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác thi đua, khen thưởng ngành tài nguyên và môi trường.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, TCCB.LT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Phương Hoa